

Số: 704/2020/QĐST-HNGĐ

Thuận An, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 985/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 9 năm 2020 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Võ Quốc P, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, huyện N, tỉnh N; nơi đăng ký tạm trú: 9/5C7, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh B.

- Bà Phạm Thị Huyền N, sinh năm 1988; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tân Long, xã An Cư, huyện Tuy An, tỉnh Phú Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Quốc P và bà Phạm Thị Huyền N tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện N, tỉnh N theo giấy chứng nhận kết hôn số 66, quyển số 02/2010 vào ngày 15/7/2010. Trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, thường xuyên cãi vã, khiến cho hôn nhân không hạnh phúc. Hiện nay, ông P và bà N không còn thương yêu, quý trọng, quan tâm lẫn nhau, người nào chỉ biết bỏn phận người đó, bỏ mặc nhau.

Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông P và bà N thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Trong quá trình chung sống, ông P và bà N có 02 con chung tên Võ Viết P, sinh ngày 09/10/2012 và Võ Hoàng Q, sinh ngày 21/12/2016. Ông P và bà N thống nhất: Sau khi ly hôn, bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung.

[3]. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Võ Quốc P không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Ông P và bà N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa ông P và bà N là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, việc thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, thỏa thuận về tài sản chung, nợ chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Quốc P và bà Phạm Thị Huyền N thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Phạm Thị Huyền N được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung tên Võ Viết Phú, sinh ngày 09/10/2012 và Võ Hoàng Quý, sinh ngày 21/12/2016.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ông Võ Quốc P không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Võ Quốc P và bà Phạm Thị Huyền N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0047176 ngày 31 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- P Tư pháp thành phố Thuận An;
- UBND xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn, tỉnh Ninh Thuận (GCNKH 66, quyển số 02/2010 vào ngày 15/7/2010);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc

